

Phẩm 21: KHÔNG SỞ HỮU (1)

Lại nữa này Thiện Hiện, ông nói Đại thừa bằng với hư không? Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Vì sao? Nay Thiện Hiện, thí như hư không, tất cả phương hướng Đông, Tây, Nam, Bắc bốn góc, trên dưới đều chẳng thể nắm bắt được và Đại thừa cũng vậy, tất cả phương hướng Đông, Tây, Nam, Bắc, bốn góc, trên dưới đều chẳng thể nắm bắt được nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Nay Thiện Hiện, lại như tất cả hình sắc dài, ngắn, cao, thấp, vuông, tròn, cong, thẳng trong hư không đều chẳng thể nắm bắt được và Đại thừa cũng vậy, tất cả hình sắc dài, ngắn, cao, thấp, vuông, tròn, cong, thẳng đều chẳng thể nắm bắt được nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Nay Thiện Hiện, lại như các màu sắc xanh, vàng, đỏ, trắng, hồng, tía, biếc, lục, trắng xanh... trong hư không đều chẳng thể nắm bắt được và Đại thừa cũng vậy, các màu sắc xanh, vàng, đỏ, trắng, hồng, tía, bích, lục, trắng xanh đều chẳng thể nắm bắt được nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Nay Thiện Hiện, lại như hư không chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại, Đại thừa cũng vậy, chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Nay Thiện Hiện, lại như hư không chẳng tăng, chẳng giảm, chẳng tiến, chẳng lùi, Đại thừa cũng vậy, chẳng tăng, chẳng giảm, chẳng tiến, chẳng lùi nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Nay Thiện Hiện, lại như hư không chẳng nhiễm, chẳng tịnh, Đại thừa cũng vậy, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Nay Thiện Hiện, lại như hư không không sinh, không diệt, không trụ, không đổi. Đại thừa cũng vậy, không sinh, không diệt, không trụ, không đổi nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Nay Thiện Hiện, lại như hư không chẳng phải thiện, chẳng phải không thiện, chẳng phải hữu ký, chẳng phải vô ký, Đại thừa cũng vậy, chẳng phải thiện, chẳng phải không thiện, chẳng phải hữu ký, chẳng phải vô ký nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Này Thiện Hiện, lại như hư không không thấy, không nghe, không hiểu, không biết, Đại thừa cũng vậy, không thấy, không nghe, không hiểu, không biết nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Này Thiện Hiện, lại như hư không chẳng phải đối tượng để hiểu biết, chẳng phải đối tượng để thông đạt, chẳng phải biết khắp, chẳng phải đoạn hẳn, chẳng phải chứng đắc, chẳng phải tu tập và Đại thừa cũng vậy, chẳng phải đối tượng hiểu biết, chẳng phải đối tượng thông đạt, chẳng phải biết khắp, chẳng phải đoạn hẳn, chẳng phải chứng đắc, chẳng phải tu tập nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Này Thiện Hiện, lại như hư không chẳng có quả, chẳng có pháp quả, chẳng có dị thực, chẳng có pháp dị thực, Đại thừa cũng vậy, chẳng có quả, chẳng có pháp quả, chẳng có dị thực, chẳng có pháp dị thực nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Này Thiện Hiện, lại như hư không chẳng có pháp tham, chẳng lìa pháp tham, chẳng có pháp sân, chẳng lìa pháp sân, chẳng có pháp si, chẳng lìa pháp si, Đại thừa cũng vậy, chẳng có pháp tham, chẳng lìa pháp tham, chẳng có pháp sân, chẳng lìa pháp sân, chẳng có pháp si, chẳng lìa pháp si nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Này Thiện Hiện, lại như hư không chẳng có phát tâm ban đầu có thể nǎm bắt được cho đến chẳng có phát tâm thứ mươi có thể nǎm bắt được, Đại thừa cũng vậy, chẳng có phát tâm ban đầu có thể nǎm bắt được cho đến chẳng có phát tâm thứ mươi có thể nǎm bắt được nenh nói Đại thừa bằng với hư không.

Này Thiện Hiện, lại như hư không chẳng có bậc Tịnh quán, bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát, bậc Cụ kiến, bậc Bạc, bậc Ly dục, bậc Dĩ biện, bậc Độc giác, bậc Bồ-tát, bậc Như Lai, có thể được, Đại thừa cũng vậy, chẳng có bậc Tịnh quán cho đến bậc Như Lai có thể nǎm bắt được nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Này Thiện Hiện, lại như hư không chẳng rơi vào cõi Dục, chẳng rơi vào cõi Sắc, chẳng rơi vào cõi Vô sắc, Đại thừa cũng vậy, chẳng rơi vào cõi Dục, chẳng rơi vào cõi Sắc, chẳng rơi vào cõi Vô sắc nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Này Thiện Hiện, lại như hư không chẳng có hướng Dự lưu, quả Dự lưu, hướng Nhất lai, quả Nhất lai, hướng Bất hoàn, quả Bất hoàn,

hướng A-la-hán, quả A-la-hán, hướng Độc giác, quả Độc giác, Bồ-tát, Như Lai có thể nắm bắt được, Đại thừa cũng vậy, chẳng có hướng Dự lưu cho đến Như Lai có thể nắm bắt được nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Này Thiện Hiện, lại như hư không chẳng có các địa Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai có thể nắm bắt được và Đại thừa cũng vậy, chẳng có các địa Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai có thể nắm bắt được nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Này Thiện Hiện, lại như hư không chẳng phải hữu sắc, chẳng phải vô sắc, chẳng phải hữu kiến, chẳng phải vô kiến, chẳng phải hữu đối, chẳng phải vô đối, chẳng phải tương ứng, chẳng phải không tương ứng, Đại thừa cũng vậy, chẳng phải hữu sắc, chẳng phải vô sắc, chẳng phải hữu kiến, chẳng phải vô kiến, chẳng phải hữu đối, chẳng phải vô đối, chẳng phải tương ứng, chẳng phải không tương ứng nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Này Thiện Hiện, lại như hư không chẳng phải thường, chẳng phải vô thường, chẳng phải lạc, chẳng phải khổ, chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã, chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh, Đại thừa cũng vậy, chẳng phải thường, chẳng phải vô thường, chẳng phải lạc, chẳng phải khổ, chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã, chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Này Thiện Hiện, lại như hư không chẳng phải không, chẳng phải bất không, chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng, chẳng phải hữu nguyên, chẳng phải vô nguyên, Đại thừa cũng vậy, chẳng phải không, chẳng phải bất không, chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng, chẳng phải hữu nguyên, chẳng phải vô nguyên nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Này Thiện Hiện, lại như hư không chẳng phải tịch tĩnh, chẳng phải chẳng tịch tĩnh, chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa, Đại thừa cũng vậy, chẳng phải tịch tĩnh, chẳng phải chẳng tịch tĩnh, chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Này Thiện Hiện, lại như hư không chẳng phải tối, chẳng phải sáng, Đại thừa cũng vậy, chẳng phải tối, chẳng phải sáng nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Này Thiện Hiện, lại như hư không chẳng phải có thể nắm bắt, chẳng phải chẳng thể nắm bắt được, Đại thừa cũng vậy, chẳng phải có thể nắm bắt, chẳng phải chẳng thể nắm bắt được nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Này Thiện Hiện, lại như hư không chẳng phải uẩn, giới, xứ chẳng phải lìa uẩn, giới, xứ, Đại thừa cũng vậy, chẳng phải uẩn, giới, xứ, chẳng phải lìa uẩn, giới, xứ nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Này Thiện Hiện, lại như hư không chẳng phải có thể nói, chẳng phải không thể nói, Đại thừa cũng vậy, chẳng phải có thể nói, chẳng phải không thể nói nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Này Thiện Hiện, do các nhân duyên như vậy nên nói Đại thừa bằng với hư không.

Lại nữa này Thiện Hiện, ông nói giống như hư không có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình, Đại thừa cũng vậy, có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình?

Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì hữu tình không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu, hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung chứa khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì hữu tình, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, tất cả như vậy đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, hữu tình vô lượng, vô số, vô biên, nên biết hư không cũng vô lượng, vô số, vô biên; hư không vô lượng, vô số, vô biên, nên biết Đại thừa cũng vô lượng, vô số, vô biên. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì hữu tình vô lượng, vô số, vô biên, hoặc hư không vô lượng, vô số, vô biên, hoặc Đại thừa vô lượng, vô số, vô biên, tất cả như vậy đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, hữu tình không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng

không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung chứa khấp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì hữu tình, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như vậy đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã không sở hữu, nên biết hữu tình cũng không sở hữu; hữu tình không sở hữu, nên biết dòng sinh mạng cũng không sở hữu; dòng sinh mạng không sở hữu, nên biết sự sinh khởi cũng không sở hữu; sự sinh khởi không sở hữu, nên biết sự dưỡng dục cũng không sở hữu; sự dưỡng dục không sở hữu, nên biết sự trưởng thành cũng không sở hữu; sự trưởng thành không sở hữu, nên biết chủ thể luân hồi cũng không sở hữu; chủ thể luân hồi không sở hữu, nên biết ý sinh cũng không sở hữu; ý sinh không sở hữu, nên biết nho đồng cũng không sở hữu; nho đồng không sở hữu, nên biết sự tạo tác cũng không sở hữu; sự tạo tác không sở hữu, nên biết sự thọ nhận cũng không sở hữu; sự thọ nhận không sở hữu, nên biết cái biết cũng không sở hữu; cái biết không sở hữu, nên biết cái thấy cũng không sở hữu; cái thấy không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung chứa khấp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết pháp giới cũng không sở hữu; pháp giới không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô

lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc pháp giới, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn... lần lượt cũng không sở hữu. Chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn... không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn..., hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết sắc cũng không sở hữu. Sắc không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc sắc, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết thọ, tưởng, hành, thức lần lượt cũng không sở hữu; thọ, tưởng, hành, thức không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc thọ, tưởng, hành, thức hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết nhãm xứ cũng không sở hữu; nhãm xứ không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc nhãm xứ, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ lần lượt cũng không sở hữu; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc nhĩ, tỷ,

thiệt, thân, ý xứ, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết sắc xứ cũng không sở hữu; sắc xứ không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc sắc xứ, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ lần lượt cũng không sở hữu; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết nhän giới cũng không sở hữu; nhän giới không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng

không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc nhãn giới, hoặc hư không hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý giới lần lượt cũng không sở hữu; nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý giới không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý giới, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết sắc giới cũng không sở hữu; sắc giới không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc sắc giới, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết thanh, hương, vị, xúc, pháp giới lần lượt cũng không sở hữu; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không sở hữu, nên biết không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở

hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết nhãm thức giới cũng không sở hữu; nhãm thức giới không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc nhãm thức giới hoặc hư không hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý thức giới lần lượt cũng không sở hữu; nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý thức giới không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý thức giới, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết nhãm xúc cũng không sở hữu; nhãm xúc không sở hữu, nên

biết hư không cõng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cõng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cõng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cõng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cõng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cõng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc nhãn xúc hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô so,¹² hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc lần lượt cõng không sở hữu; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không sở hữu, nên biết hư không cõng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cõng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cõng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cõng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cõng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cõng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cõng không sở hữu; các thọ sinh ra nhãn xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, nên biết hư không cõng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cõng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cõng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cõng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cõng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cõng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc

tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra lần lượt cũng không sở hữu; các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết Bố thí ba-la-mật-đa cũng không sở hữu; Bố thí ba-la-mật-đa không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc Bố thí ba-la-mật-đa, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa lần lượt cũng không sở hữu; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu;

vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết pháp không bên trong cũng không sở hữu; pháp không bên trong không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc pháp không bên trong, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn chẳng đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh lần lượt cũng không sở hữu; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết

vô biên cõng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cõng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc pháp không bên ngoài cho đến pháp không tánh tự tánh, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết bốn Niệm trụ cõng không sở hữu; bốn Niệm trụ không sở hữu, nên biết hư không cõng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cõng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cõng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cõng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cõng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cõng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc bốn Niệm trụ, hoặc hư không hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo lần lượt cõng không sở hữu; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo không sở hữu, nên biết hư không cõng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cõng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cõng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cõng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cõng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cõng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc hư không hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

số 220 – kinh đại BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA, QUYẾN 418¹⁵



KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐÀ

QUYỀN 419

Phẩm 21: KHÔNG SỞ HỮU (2)

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết cho đến mươi lực của Phật cũng không sở hữu; mươi lực của Phật không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả Năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc mươi lực của Phật, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng lần lượt cũng không sở hữu; bốn điều không sợ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc bốn điều không sợ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết pháp Chủng tánh cũng không sở hữu; pháp Chủng tánh không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc pháp Chủng tánh, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết pháp Đệ bát, pháp Dự lưu, pháp Nhất lai, pháp Bất hoàn, pháp A-la-hán, pháp Độc giác, pháp Bồ-tát, pháp Như Lai lần lượt cũng không sở hữu; pháp Đệ bát cho đến pháp Như Lai không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc pháp Đệ bát cho đến pháp Như Lai, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết quả Dự lưu cũng không sở hữu; quả Dự lưu không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc quả Dự lưu, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết các quả vị Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai cũng không sở hữu; các quả vị Nhất lai cho đến Như Lai không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc các quả vị Nhất lai cho đến Như Lai, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, ngã cho đến cái thấy không sở hữu, nên biết Thanh văn cũng không sở hữu; Thanh văn không sở hữu, nên biết Độc giác cũng không sở hữu, Độc giác không sở hữu, nên biết Chánh đẳng giác cũng không sở hữu, Chánh đẳng giác không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết Độc giác thừa cũng không sở hữu, Độc giác thừa không sở hữu, nên biết Thanh văn thừa cũng không sở hữu, Thanh văn thừa không sở hữu, nên biết Như Lai cũng không sở hữu, Như Lai không sở hữu, nên biết trí Nhất thiết tướng cũng không sở hữu, trí Nhất thiết tướng không sở hữu, nên biết hư không cũng không sở hữu; hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu; Đại thừa không sở hữu, nên biết vô lượng cũng không sở hữu; vô lượng không sở hữu, nên biết vô số cũng không sở hữu; vô số không sở hữu, nên biết vô biên cũng không sở hữu; vô biên không sở hữu, nên biết tất cả pháp cũng không sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì ngã cho đến cái thấy, hoặc Thanh văn, hoặc Độc giác, hoặc Chánh đẳng giác, hoặc Đại thừa, hoặc Độc giác thừa, hoặc Thanh văn thừa, hoặc Như Lai, hoặc trí Nhất thiết tướng, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Lại nữa này Thiện Hiện, như cõi Niết-bàn có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình, Đại thừa cũng vậy, có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Do nhân duyên này nên nói như vậy. Chỉ như hư không có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình, Đại thừa cũng vậy có khả năng dung nạp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình.

Lại nữa này Thiện Hiện, ông nói còn như hư không không đến, không đi, không trụ để có thể thấy, Đại thừa cũng vậy không đến, không đi, không trụ để có thể thấy.

Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì tất cả pháp không đến, không đi cũng không trụ. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì tất cả pháp hoặc động, hoặc đứng yên, chẳng thể nắm bắt được. Do nhân duyên này, Đại thừa cũng không có chỗ đến, chỗ đi, chỗ trụ có thể được. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì sắc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Thọ, tưởng, hành, thức không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Nay Thiện Hiện, bản tánh của sắc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Bản tánh của thọ, tưởng, hành, thức không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Nay Thiện Hiện, chân như của sắc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Chân như của thọ, tưởng, hành, thức không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Nay Thiện Hiện, tự tánh của sắc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tánh của thọ, tưởng, hành, thức không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Nay Thiện Hiện, tự tưởng của sắc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tưởng của thọ, tưởng, hành, thức không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì Bản tánh, chân như, tự tánh, tự tưởng của sắc cho đến thức hoặc động, hoặc đứng yên, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, nhãn xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Nay Thiện Hiện, bản tánh của nhãn xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Nay Thiện Hiện, chân như của nhãn xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Chân như của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Nay Thiện Hiện, tự tánh nhãn xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tánh nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Nay Thiện Hiện, tự tưởng nhãn xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tưởng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Nay Thiện Hiện, bản tánh, chân như, tự tánh, tự tưởng của nhãn xứ cho đến ý xứ hoặc động, hoặc đứng yên, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, sắc xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Này Thiện Hiện, bản tánh của sắc xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Bản tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, chân như của sắc xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Chân như của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tánh của sắc xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tướng của sắc xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tướng của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì bản tánh, chân như, tự tánh, tự tướng của sắc xứ cho đến pháp xứ hoặc động, hoặc đứng yên, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa ngày Thiện Hiện, nhãn giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, bản tánh của nhãn giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, chân như của nhãn giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Chân như của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tánh của nhãn giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tướng của nhãn giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tướng của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì bản tánh, chân như, tự tánh, tự tướng của nhãn giới cho đến ý giới hoặc động, hoặc đứng yên, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa ngày Thiện Hiện, sắc giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, bản tánh của sắc giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Bản tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, chân như của sắc giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Chân như của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tánh của sắc giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tướng của sắc giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tướng của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì bản tánh, chân như,

tự tánh, tự tướng của sắc giới cho đến pháp giới hoặc động, hoặc đứng yên, chẳng thể nǎm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, nhãm thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, bản tánh của nhãm thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, chân như của nhãm thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Chân như của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tánh của nhãm thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tướng của nhãm thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tướng của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì bản tánh, chân như, tự tánh, tự tướng của nhãm thức giới cho đến ý thức giới hoặc động, hoặc đứng yên, chẳng thể nǎm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, nhãm xúc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, bản tánh của nhãm xúc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, chân như của nhãm xúc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Chân như của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tánh của nhãm xúc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tướng của nhãm xúc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tướng của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì bản tánh, chân như, tự tánh, tự tướng của nhãm xúc cho đến ý xúc hoặc động, hoặc đứng yên, chẳng thể nǎm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, bản tánh của các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Bản tánh của các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, chân như của các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Chân như của các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ

tru.

Này Thiện Hiện, tự tánh của các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tánh của các thọ do nhã, tỳ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tướng của các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tướng của các thọ do nhã, tỳ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì bản tánh, chân như, tự tánh, tự tướng của nhãm xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra hoặc động, hoặc đứng yên, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa ngày Thiện Hiện, Địa giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Thủy, hỏa, phong, không, thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, bản tánh của địa giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Bản tánh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, chân như của địa giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Chân như của thủy, hỏa, phong, không, thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tánh của địa giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tánh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tướng của địa giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tướng của thủy, hỏa, phong, không, thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì bản tánh, chân như, tự tánh, tự tướng của địa giới cho đến thức giới hoặc động, hoặc đứng yên, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa ngày Thiện Hiện, pháp giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn... không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, bản tánh của pháp giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Bản tánh của chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn... không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, chân như của pháp giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Chân như của chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn... không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tánh của pháp giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tánh của chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn... không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tướng của pháp giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tướng của chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới an ổn... không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì Bản tánh, chân như, tự tánh, tự tướng của pháp giới cho đến cảnh giới an ổn... hoặc động, hoặc đứng yên, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa ngày Thiện Hiện, Bố thí ba-la-mật-đa không từ đâu đến, không đi về đâu,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

cũng không có chỗ trụ. Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, bản tánh của Bố thí ba-la-mật-đa không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Bản tánh của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, chân như của Bố thí ba-la-mật-đa không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Chân như của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tánh của Bố thí ba-la-mật-đa không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tánh của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tướng của Bố thí ba-la-mật-đa không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tướng của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì bản tánh, chân như, tự tánh, tự tướng của Bố thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc động, hoặc đứng yên, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, bốn Niệm trụ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi ngô, tám chi Thánh đạo không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, bản tánh của bốn Niệm trụ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Bản tánh của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, chân như của bốn Niệm trụ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Chân như của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tánh của bốn Niệm trụ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tánh của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tướng của bốn Niệm trụ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tướng của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì bản tánh, chân như, tự tánh, tự tướng của bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo hoặc động, hoặc đứng yên, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, như vậy cho đến mười lực của Phật không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Bốn điều không sơ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, bản tánh mươi lực của Phật không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Bản tánh của bốn điều không sơ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, chân như của mươi lực của Phật không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Chân như của bốn điều không sơ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tánh của mươi lực của Phật không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tánh của bốn điều không sơ cho đến mươi tám pháp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Phật bất cộng không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tướng của mười lực của Phật không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tướng của bốn điều không sợ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì bản tánh, chân như, tự tánh, tự tướng của mười lực của Phật cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng động, hoặc đứng yên, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa Ngày Thiện Hiện, Bồ-đề không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Phật-đà không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, bản tánh của Bồ-đề không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Bản tánh của Phật-đà không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, chân như của Bồ-đề không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Chân như của Phật-đà không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tánh của Bồ-đề không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tánh của Phật-đà không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tướng của Bồ-đề không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tướng của Phật-đà không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì bản tánh, chân như, tự tánh, tự tướng của Bồ-đề, Phật-đà hoặc động, hoặc đứng yên, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa Ngày Thiện Hiện, cảnh giới hữu vi không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Cảnh giới vô vi không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, bản tánh của cảnh giới hữu vi không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Bản tánh của cảnh giới vô vi không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, chân như của cảnh giới hữu vi không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Chân như của cảnh giới vô vi không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tánh cảnh giới hữu vi không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tánh cảnh giới vô vi không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện, tự tướng cảnh giới hữu vi không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tướng cảnh giới vô vi không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì bản tánh, chân như, tự tánh, tự tướng của cảnh giới hữu vi, cảnh giới vô vi hoặc động, hoặc đứng yên, chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, do nhân duyên này nên nói Đại thừa không đến, không đi, không trụ để có thể thấy, giống như hư không.

Lại nữa Ngày Thiện Hiện, ông nói còn như hư không đời quá khứ, vị lai, hiện tại đều chẳng thể nắm bắt được và Đại thừa cũng vậy, đời quá khứ, vị lai, hiện tại đều chẳng thể nắm bắt được. Ba đời bình đẳng, vượt qua ba đời nên gọi là Đại thừa. Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Vì sao? Ngày Thiện Hiện, nói đời quá khứ thì đời quá khứ là không; nói đời vị lai thì đời vị lai là không; nói đời hiện tại thì đời hiện tại là

không; nói ba đời bình đẳng thì ba đời bình đẳng là không; nói vượt qua ba đời thì sự vượt qua ba đời là không; nói Đại thừa thì Đại thừa là không; nói Bồ-tát thì Bồ-tát là không. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì không có tướng sai khác một, hai, ba, bốn, năm... Vì thế Đại thừa, ba đời bình đẳng, vượt qua ba đời.

Này Thiện Hiện, trong Đại thừa này, tướng bình đẳng, không bình đẳng đều chẳng thể nắm bắt được; tướng tham, lìa tham đều chẳng thể nắm bắt được; tướng sân, lìa sân đều chẳng thể nắm bắt được; tướng si, lìa si đều chẳng thể nắm bắt được; tướng kiêu mạn, lìa kiêu mạn đều chẳng thể nắm bắt được. Như vậy cho đến tướng thiện, chẳng phải thiện đều chẳng thể nắm bắt được; tướng hữu ký, vô ký đều chẳng thể nắm bắt được; tướng thường, vô thường đều chẳng thể nắm bắt được; tướng vui và khổ đều chẳng thể nắm bắt được; tướng ngã, vô ngã đều chẳng thể nắm bắt được; tướng tịnh, bất tịnh đều chẳng thể nắm bắt được; tướng Dục giới, ra khỏi Dục giới đều chẳng thể nắm bắt được; tướng Sắc giới, ra khỏi Sắc giới đều chẳng thể nắm bắt được; tướng Vô sắc giới, ra khỏi Vô sắc giới đều chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì trong Đại thừa này, tự tánh các pháp chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, nói sắc quá khứ thì sắc quá khứ là không; nói sắc vị lai, hiện tại thì sắc vị lai, hiện tại là không; nói thọ, tưởng, hành, thức quá khứ thì thọ, tưởng, hành, thức là không; nói thọ, tưởng, hành, thức vị lai, hiện tại thì thọ, tưởng, hành, thức vị lai, hiện tại là không.

Này Thiện Hiện, trong không, sắc quá khứ chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì sắc quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nắm bắt được, huống là trong không, có sắc quá khứ chẳng thể nắm bắt được!

Này Thiện Hiện, trong không, sắc vị lai, hiện tại chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì sắc vị lai, hiện tại tức là không; tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nắm bắt được, huống là trong không có sắc vị lai, hiện tại có thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không, thọ, tưởng, hành, thức quá khứ chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì thọ, tưởng, hành, thức quá khứ tức là không; tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nắm bắt được, huống là trong không có thọ, tưởng, hành, thức quá khứ có thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không, tưởng, hành, thức vị lai, hiện tại chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tưởng, hành, thức vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nắm bắt được, huống là trong không có tưởng, hành, thức vị lai, hiện tại có thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, nói nhãm xứ quá khứ, thì quá khứ là không; nói nhãm xứ vị lai, hiện tại thì nhãm xứ vị lai, hiện tại là không; nói nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ quá khứ, thì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ quá khứ là không; nói nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ vị lai, hiện tại thì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ vị lai, hiện tại là không.

Này Thiện Hiện, trong không, nhãm xứ quá khứ chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì nhãm xứ quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nắm bắt được, huống là trong không có nhãm xứ quá khứ có thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không, nhãm xứ vị lai, hiện tại chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì nhãm xứ vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nắm bắt được, huống là trong không có nhãm xứ vị lai, hiện tại có thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không, nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ quá khứ chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nǎm bắt được, huống là trong không có nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ quá khứ có thể nǎm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không, nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ vị lai, hiện tại chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nǎm bắt được, huống là có nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ vị lai, hiện tại có thể nǎm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, nói sắc xứ quá khứ, thì sắc xứ quá khứ là không; nói sắc xứ vị lai, hiện tại thì sắc xứ vị lai, hiện tại là không; nói thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ quá khứ thì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ quá khứ là không; nói thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ vị lai, hiện tại, thì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ vị lai, hiện tại là không.

Này Thiện Hiện, trong không, sắc xứ quá khứ chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì sắc xứ quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nǎm bắt được, huống là trong không có sắc xứ quá khứ có thể nǎm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không, sắc xứ vị lai, hiện tại chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì sắc xứ vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nǎm bắt được, huống là trong không có sắc xứ vị lai, hiện tại có thể nǎm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ quá khứ chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nǎm bắt được, huống là trong không có thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ quá khứ có thể nǎm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ vị lai, hiện tại chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nǎm bắt được, huống là trong không có thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ vị lai, hiện tại có thể nǎm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, nói nhãm giới quá khứ thì nhãm giới quá khứ là không; nói nhãm giới vị lai, hiện tại thì nhãm giới vị lai, hiện tại là không; nói nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý giới quá khứ thì nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý giới quá khứ là không; nói nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý giới vị lai, hiện tại thì nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý giới vị lai, hiện tại là không.

Này Thiện Hiện, trong không, nhãm giới quá khứ chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì nhãm giới quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nǎm bắt được, huống là trong không có nhãm giới quá khứ có thể nǎm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không, nhãm giới vị lai, hiện tại chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì nhãm giới vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nǎm bắt được, huống là trong không có nhãm giới vị lai, hiện tại có thể nǎm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không, nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý giới quá khứ chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý giới quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nǎm bắt được, huống là trong không có nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý giới quá khứ có thể nǎm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không, nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý giới vị lai, hiện tại chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý giới vị lai, hiện tại tức là không, tánh

không cõng không. Trong không, không còn chẳng thể nắm bắt được, huống là trong không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới vị lai, hiện tại có thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, nói sắc giới quá khứ, thì sắc giới quá khứ là không; nói sắc giới vị lai, hiện tại, thì sắc giới vị lai, hiện tại là không; nói thanh, hương, vị, xúc, pháp giới quá khứ thì thanh, hương, vị, xúc, pháp giới quá khứ là không; nói thanh, hương, vị, xúc, pháp giới vị lai, hiện tại, thì thanh, hương, vị, xúc, pháp giới vị lai, hiện tại là không.

Này Thiện Hiện, trong không, sắc giới quá khứ chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì sắc giới quá khứ tức là không, tánh không cõng không. Trong không, không còn chẳng thể nắm bắt được, huống là trong không có sắc giới quá khứ có thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không, sắc giới vị lai, hiện tại chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì sắc giới vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cõng không. Trong không, không còn chẳng thể nắm bắt được, huống là trong không có sắc giới vị lai, hiện tại có thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không, thanh, hương, vị, xúc, pháp giới quá khứ chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì thanh, hương, vị, xúc, pháp giới quá khứ tức là không, tánh không cõng không. Trong không, không còn chẳng thể nắm bắt được, huống là trong không có thanh, hương, vị, xúc, pháp giới quá khứ có thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không, thanh, hương, vị, xúc, pháp giới vị lai, hiện tại chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì thanh, hương, vị, xúc, pháp giới vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cõng không. Trong không, không còn chẳng thể nắm bắt được, huống là trong không có thanh, hương, vị, xúc, pháp giới vị lai, hiện tại có thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, nói nhãn thức giới quá khứ, thì nhãn thức giới quá khứ là không; nói nhãn thức giới vị lai, hiện tại, thì nhãn thức giới vị lai, hiện tại là không; nói nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới quá khứ, thì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới quá khứ là không; nói nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới vị lai, hiện tại thì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới vị lai, hiện tại là không.

Này Thiện Hiện, trong không, nhãn thức giới quá khứ chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì nhãn thức giới quá khứ tức là không, tánh không cõng không. Trong không, không còn chẳng thể nắm bắt được, huống là trong không có nhãn thức giới quá khứ có thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không, nhãn thức giới vị lai, hiện tại chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì nhãn thức giới vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cõng không. Trong không, không còn chẳng thể nắm bắt được, huống là trong không có nhãn thức giới vị lai, hiện tại có thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới quá khứ chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới quá khứ tức là không, tánh không cõng không. Trong không, không còn chẳng thể nắm bắt được, huống là trong không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới quá khứ có thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới vị lai, hiện tại chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cõng không. Trong không, không còn chẳng thể nắm bắt được, huống là trong không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới vị lai, hiện tại có thể nắm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, nói nhãn xúc quá khứ thì nhãn xúc quá khứ là không; nói nhãn xúc vị lai, hiện tại thì nhãn xúc vị lai, hiện tại là không; nói nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý

xúc quá khứ thì nhĩ, tở, thiệt, thân, ý xúc quá khứ là không; nói nhĩ, tở, thiệt, thân, ý xúc vị lai, hiện tại thì nhĩ, tở, thiệt, thân, ý xúc vị lai, hiện tại là không.

Này Thiện Hiện, trong không, nhãm xúc quá khứ chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì nhãm xúc quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nǎm bắt được, huống là trong không có nhãm xúc quá khứ có thể nǎm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không, nhãm xúc vị lai, hiện tại chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì nhãm xúc vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nǎm bắt được, huống là trong không có nhãm xúc vị lai, hiện tại có thể nǎm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không, nhĩ, tở, thiệt, thân, ý xúc quá khứ chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì nhĩ, tở, thiệt, thân, ý xúc quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nǎm bắt được, huống là trong không có nhĩ, tở, thiệt, thân, ý xúc quá khứ có thể nǎm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không, nhĩ, tở, thiệt, thân, ý xúc vị lai, hiện tại chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì nhĩ, tở, thiệt, thân, ý xúc vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nǎm bắt được, huống là trong không có nhĩ, tở, thiệt, thân, ý xúc vị lai, hiện tại có thể nǎm bắt được.

Lại nữa này Thiện Hiện, nói các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra ở quá khứ, thì các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra ở quá khứ là không; nói các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra ở vị lai, hiện tại, thì các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra ở vị lai, hiện tại là không; nói các thọ do nhĩ, tở, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra ở quá khứ, thì các thọ do nhĩ, tở, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra ở quá khứ là không; nói các thọ do nhĩ, tở, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra ở vị lai, hiện tại, thì các thọ do nhĩ, tở, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra ở vị lai, hiện tại là không.

Này Thiện Hiện, trong không, các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra ở quá khứ chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra ở quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nǎm bắt được, huống là trong không có các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra ở quá khứ có thể nǎm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không, các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra ở vị lai, hiện tại chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra ở vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nǎm bắt được, huống là trong không có các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra vị lai, hiện tại có thể nǎm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không, các thọ do nhĩ, tở, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra ở quá khứ chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì các thọ do nhĩ, tở, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra ở quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nǎm bắt được, huống là trong không có các thọ do nhĩ, tở, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra ở quá khứ có thể nǎm bắt được.

Này Thiện Hiện, trong không các thọ do nhĩ, tở, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra ở vị lai, hiện tại chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì các thọ do nhĩ, tở, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra ở vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Trong không, không còn chẳng thể nǎm bắt được, huống là trong không có các thọ do nhĩ, tở, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra ở vị lai, hiện tại có thể nǎm bắt được.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

□